

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày 23-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Xuân Thọ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tường và bà Nguyễn Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Ngân - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 09 tháng 09 năm 1990 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm L, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt N; con ông Phan Văn Hào và bà Nguyễn Thị Toàn; vợ con: chưa có; tiền án: ngày 29/05/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 20/05/2021; tiền sự: không; nhân thân: ngày 04/08/2018 Phan Văn T bị Công an huyện Yên Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 964/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Xuân N, sinh ngày 08 tháng 06 năm 1973 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Kinh và bà Lê Thị Bình; có vợ: Nguyễn Thị Như và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 08/10/2022, Nguyễn Xuân N đến quán ăn “ Thanh T” của Phan Văn T thuộc xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để chơi và ở lại quán. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 11/10/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Văn T nói với Nguyễn Xuân N “ Lấy ít đồ về chơi cho vui anh hề” (có nghĩa T rủ N mua ma túy về cùng sử dụng chung) thì N đồng ý. Sau đó, T đưa cho N số tiền 1.000.000 đồng và nói N mua 500.000 đồng mua túy loại Heroine và 500.000 đồng ma túy loại hồng phiến. N sử dụng điện thoại của mình gọi từ số thuê bao 0325949133 gọi đến số thuê bao 0395540913 của Trần Thị Chiến, sinh năm 1982, trú tại xóm 5, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để hỏi mua 500.000 đồng ma túy heroine và 500.000 đồng ma túy hồng phiến thì Chiến đồng ý bán. Sau đó, N đi bộ đến nhà của Chiến, gặp Chiến và đưa cho Chiến số tiền 1.000.000 đồng, Chiến đưa cho N 01 bao ni lông màu đen bên trong có 01 bao ni lông màu đen chứa chất bột màu trắng là heroine và 01 bao ni lông màu đen chứa 06 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy hồng phiến. N cầm gói ma túy vừa mua được đi về quán ăn “ Thanh T” đưa gói ma túy này cho T. Tại đây, T lấy 02 viên nén hình tròn màu hồng để sử dụng cùng Nguyễn Xuân N và Thái Bá Hùng, sinh năm 1992, trú tại xóm 8, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Hùng về nhà, T cất số ma túy còn lại vào 01 vỏ bao thuốc lá thẳng long màu vàng rồi đặt trên bàn tính tiền của quán ăn “ Thành T” với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Yên Thành phối hợp với Công an xã Liên Thành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 1221/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 17/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn T và Nguyễn Xuân N gửi tới giám định là ma túy (heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn T và Nguyễn Xuân N có khối lượng là 0,395g (không phẩy ba trăm chín mươi lăm gam).

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Phan Văn T và Nguyễn Xuân N gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số viên màu hồng thu giữ của Phan Văn T và Nguyễn Xuân N có khối lượng là 0,33g (không phẩy ba mươi ba gam).

Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thẳng Long màu vàng, bên trong chứa 01 (một) bao ni lông màu đen, bên trong chứa 0,395g (không phẩy ba trăm chín mươi lăm gam) ma túy heroine, đã lấy 0,195g (không phẩy một trăm chín mươi lăm gam) để làm mẫu trưng cầu giám định, còn lại 0,2g (không phẩy hai gam) ma túy heroine.

- 01(một) bao ni lông màu đen, bên trong chứa 04 (bốn) viên nén hình tròn là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,33g (không phải ba mươi ba gam) đã lấy 0,2 g (không phải hai gam) để làm mẫu trưng cầu giám định, còn lại 0,11g (không phải mười một gam) ma túy Methamphetamine.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC21-Y màu xanh, bên trong gắn sim số 0965004375, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Văn T.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn N.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-YT ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Văn T, Nguyễn Xuân N về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Văn T từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Xuân N từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì các bị cáo nghiện ma túy, không có T sản.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2 gam heroine và 0,11 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì thư.

Trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALMEC21-Y màu xanh, bên trong gắn sim số 0965004375, đã qua sử dụng cho Phan Văn T.

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Xuân N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, hình phạt.

Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 11/10/2022, tại quán ăn của Phan Văn T ở xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành. Phan Văn T đang để trên bàn ăn của mình một vỏ bao thuốc lá thẳng long bên trong có 0,33 gam methamphetamine và 0,395 gam heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Liên Thành và Công an huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Số ma túy trên do Nguyễn Xuân N đi mua giúp cho Phan Văn T, mua về T và N cùng sử dụng một ít, số còn lại T để trên bàn ăn thì bị bắt quả tang.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định, có đủ căn cứ xác định Phan Văn T đã cất giữ bất hợp pháp 0,725 gam ma túy (trong đó có 0,33 gam methamphetamine và 0,395 gam heroine) trên bàn ăn trong quán ăn của mình tại xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành. Nguyễn Xuân N đi mua ma túy và cùng sử dụng ma túy với Phan Văn T.

Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T, N là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Nó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, đã làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm ma túy trên địa bàn, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm nhưng vai trò của T là người khởi xướng, cung cấp tiền mua ma túy và hai người cùng sử dụng; vai trò của N là người đi mua ma túy và về cùng sử dụng với T.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo T “Tái phạm”.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T, N “thành khẩn khai báo”, bố bị cáo N được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba.

Do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với N); điểm h Điều 52 (đối với T) của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo nghiện ma túy, T sản không đáng kể, thu nhập không có vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

[5] Bị cáo N khai mua ma túy của Trần Thị Chiến. Nhưng Chiến không thừa nhận nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chiến.

Đối với Thái Bá Hùng cùng sử dụng ma túy với Phan Văn T và Nguyễn Xuân N. Hiện nay Hùng không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[6] Vật chứng: Xét thấy 0,31 gam ma túy là loại nhà nước cấm lưu hành và 01 phong bì thư không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong gắn sim số 0325.949.133 (đã qua sử dụng) là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME C21-Y màu xanh, bên trong gắn sim số 0965.004.375 (đã qua sử dụng) không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu là Phan Văn T.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[8] Án Phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Phan Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2022.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Nguyễn Xuân N 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2022.

-Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2 gam heroine và 0,11 gam Methamphetamine và 01 phong bì thư được niêm phong trong phong bì thư,

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong gắn sim số 0325.949.133 (đã qua sử dụng)

Trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME C21-Y màu xanh, bên trong gắn sim số 0965.004.375 (đã qua sử dụng) cho Phan Văn T.

(Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý vật chứng ngày 08/02/2023)

-Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Xuân N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ